

Số: 279/2020/QĐST-DS

Sơn Trà, ngày 28 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 172/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Đ**

Địa chỉ trụ sở: Số 25 đường T, phường P, quận H, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền: ông Dương Văn Đ, chức vụ: cán bộ Xử lý nợ khu vực Miền Trung theo Văn bản ủy quyền số 359/2018/UQ-SeAbank ngày 20/4/2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Văn bản ủy quyền số 5079B/2020/UQ-SeAbank ngày 15/4/2020 của Phó Tổng Giám đốc. Địa chỉ liên hệ: 373 đường N, quận T, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông **Ngô Quốc T**, sinh năm: 1984 và bà **Trần Thị Bé A**, sinh năm: 1984

Cùng địa chỉ: Số 36 đường T, tổ A, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số nợ: Ông Ngô Quốc T và bà Trần Thị Bé A xác nhận đang nợ Ngân hàng TMCP Đ số tiền 905.524.320 đồng (Chín trăm lẻ năm triệu, năm trăm hai mươi bốn nghìn, ba trăm hai mươi đồng) theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 31324/HĐTD-TDH ngày 19/7/2018. Trong đó:

Nợ gốc: 843.000.000 đồng;

Nợ lãi: 62.524.320 đồng (Tính đến ngày 18/9/2020).

Về phương thức thanh toán:

- Vào ngày 20/10/2020, ông Ngô Quốc T và bà Trần Thị Bé A có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền nợ quá hạn tạm tính đến ngày 18/9/2020 là 83.524.320 đồng (Trong đó gốc quá hạn là 21.000.000 đồng và lãi quá hạn là 62.424.320 đồng) và số tiền gốc lãi phát sinh thực tế từ ngày 19/9/2020 đến ngày 20/10/2020 theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 31324/HĐTD-TDH ngày 19/7/2018;

- Đối với số nợ còn lại, từ tháng 11/2020 trở đi, ông Ngô Quốc T và bà Trần Thị Bé A phải trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền gốc và lãi hàng tháng theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 31324/HĐTD-TDH ngày 19/7/2018;

Trong trường hợp ông Ngô Quốc T và bà Trần Thị Bé A không thanh toán hoặc vi phạm nghĩa vụ thanh toán ở bất cứ kỳ hạn thanh toán nào như đã thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền đề nghị thi hành án toàn bộ khoản nợ còn lại theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 31324/HĐTD-TDH ngày 19/7/2018;

Kể từ ngày 19/9/2020, ông Ngô Quốc T và bà Trần Thị Bé A còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với số tiền gốc còn phải thanh toán theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng từng lần số 31324/HĐTD-TDH ngày 19/7/2018 cho đến khi thanh toán xong. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông Ngô Quốc T và bà Trần Thị Bé A vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào như thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 15B3.2 tờ bản đồ số KT01/1 tại KDC khu vực S, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng theo giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 103545 do Ủy ban nhân dân quận S cấp ngày 17/8/2010 mang tên ông Ngô Quốc T theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 31324/HĐTC/QSDĐ ngày 19/7/2018 được công chứng tại Phòng Công chứng C, thành phố Đà Nẵng, được đăng ký tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai thành phố Đà Nẵng tại quận S theo quy định của pháp luật để đảm bảo thi hành án.

Trong trường hợp số tiền phát mãi hoặc thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ thì ông Ngô Quốc T và bà Trần Thị Bé A phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

Về án phí: Ông Ngô Quốc T và bà Trần Thị Bé A tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm 19.582.864 đồng (Mười chín triệu, năm trăm tám mươi hai nghìn, tám trăm sáu mươi tư đồng)

Ngân hàng TMCP Đ không chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí 20.383.375đ (Hai mươi triệu, ba trăm tám mươi

ba nghìn, ba trăm bảy mươi lăm đồng) Ngân hàng TMCP Đ đã nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng theo biên lai thu số 0006082 ngày 27/5/2020.

Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: 2.000.000đ (Hai triệu đồng) ông Ngô Quốc T và bà Trần Thị Bé A tự nguyện chịu, đã nộp đã chi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Thúy Hằng